

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 27/2018/HSST

Ngày: 26/01/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Trần Quốc Lưu

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Nguyên Thao

- Ông Huỳnh Tiến Dũng

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thanh Tùng - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thủ Đức.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Tuyển - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 332/2017/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN C; sinh năm 1987; tại AG; hộ khẩu thường trú: Ấp V, Thị trấn C, huyện C1, tỉnh AG; chỗ ở: A, Khu phố B, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn U và bà Kiều Thị Đ; có vợ và 02 con; tiền án: không; tiền sự: Không; tạm giam từ ngày 14/9/2017 đến nay, có mặt.

Người làm chứng:

1/ Anh Nguyễn Đình L, sinh năm 1965 (vắng mặt).

2/ Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1993 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 13 giờ 15 phút ngày 14/9/2017, Công an phường H, quận T tuần tra đến trước địa chỉ số H Quốc lộ B, Khu phố C, Phường H, quận T phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn C đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần Jeans màu xám bên phải phía trước của C: 01 đoạn ống nhựa màu vàng hàn kín bên trong có chứa chất bột màu trắng bỏ trong bao thuốc lá hiệu Jet; 01 Điện thoại di động hiệu Masstel màu đen số thuê bao 0981235906 và số tiền

150.000 đồng nên đưa C cùng vật chứng về trụ sở Công an phường H, quận T lập biên bản phạm tội quả tang (Bút lục: 01-02).

Kết luận giám định số 1541/KLGD-H ngày 09/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố H kết luận: Bột màu trắng trong 01 đoạn ống nhựa màu vàng được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn C và hình dấu Công an phường H, quận T gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1219 gram, loại Heroin (Bút lục: 12).

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an quận Thủ Đức, C khai nhận là người nghiện ma túy và bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 01/2017 cho đến ngày 14/9/2017 thì bị bắt. Lúc 10 giờ ngày 14/9/2017, Nguyễn Văn C đón xe ôm từ nhà số A, Khu phố B, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đến khu vực bến xe AS, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy của tên A (Không rõ lai lịch) với giá 120.000 đồng và đón xe ôm về nhà sử dụng, đến 13 giờ 15 phút ngày 14/9/2017 khi C đến trước nhà số H, Quốc lộ B, Khu phố C, Phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra bắt quả tang và thu tang vật như trên.

Vật chứng của vụ án:

- Một (01) gói niêm phong ghi vụ số 1541 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Trần Đình H, bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

- Một (01) điện thoại di động hiệu Masstel màu đen số thuê bao: 0981235906.

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 150.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 18/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành bộ luật hình sự, khoản 3 Điều 7, điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 cùng các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo C từ 12 đến 24 tháng tù, vật chứng vụ án xử lý theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, đủ cơ sở xác định: Lúc 13 giờ 15 phút ngày 14/9/2017, tại trước nhà số H Quốc lộ B, Khu phố C, Phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi quần Jeans màu xám bên phải phía trước của C 01 đoạn ống nhựa chứa ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0.1219 gram, loại Heroin mục đích để sử dụng. Với những chứng cứ và tài liệu thu thập được có đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 nên phải bị truy tố ra trước pháp luật.

Căn cứ Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Khoản 2 Nghị quyết 41 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự và áp dụng các trường hợp có lợi cho người phạm tội xảy ra trước ngày 01/01/2018, việc áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định về tội tàng trữ trái phép chất ma túy có lợi hơn cho bị cáo so với Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 nên cần áp dụng để xét xử đối với bị cáo.

Tội phạm mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự, trị an cho xã hội, gây nguy hại cho sức khỏe của con người, là mầm mống phát sinh tội phạm khác. Đặc biệt trong tình hình hiện nay tội phạm về ma túy ngày càng có chiều hướng gia tăng và tinh vi hơn. Vì vậy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng xem xét bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự mà giảm nhẹ một phần mức án cho các bị cáo để thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với người thanh niên tên A (không rõ lai lịch) là người bán ma túy cho C đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Một (01) gói niêm phong ghi vụ số 1541 có chữ ký của Giám định viên Trần Đình H, bên trong là ma túy còn lại sau giám định.
- Tịch thu xung quỹ nhà nước: Một (01) điện thoại di động hiệu Masstel màu đen số thuê bao: 0981235906 bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy.
- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 150.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[4] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng: Khoản 3 Điều 7; Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Khoản 2 Nghị quyết 41 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/9/2017.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: Một (01) gói niêm phong ghi vụ số 1541 có chữ ký của Giám định viên Trần Đình H, bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu xung quỹ nhà nước: Một (01) điện thoại di động hiệu Masstel màu đen số thuê bao: 0981235906.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng.

(Vật chứng theo phiếu nhập kho số 27 ngày 04/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức, tiền theo Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 21/11/2017 tại Kho bạc nhà nước quận Thủ Đức).

- Áp dụng Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại;
- TAND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND, CA, Chi cục THA Q.TĐ
- Chi cục thuế Q.TĐ;
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Lưu